

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 9537 : 2012

Xuất bản lần 1

**MÁY THU HÌNH –  
PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH HIỆU SUẤT NĂNG LƯỢNG**

*Television sets. Method for determination of energy efficiency*

HÀ NỘI - 2012

## Mục lục

	Trang
Lời nói đầu .....	4
1 Phạm vi áp dụng .....	5
2 Tài liệu viện dẫn .....	5
3 Thuật ngữ và định nghĩa.....	6
4 Phương pháp xác định hiệu suất năng lượng .....	6

## **Lời nói đầu**

**TCVN 9537:2012 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC/E1**

**Máy điện và khí cụ điện biến soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường**

**Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.**

# Máy thu hình - Phương pháp xác định hiệu suất năng lượng

*Television sets – Method for determination of energy efficiency*

## 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các máy thu hình có công suất danh định nhỏ hơn 1 000 W, gồm một bộ thu/bộ điều hướng và một màn hình nằm trong cùng một vỏ bọc.

Màn hình thường là thiết bị hiển thị kiểu ống tia điện tử (CRT), kiểu tinh thể lỏng (LCD) sử dụng công nghệ HCFL, CCFL, LED, v.v..., kiểu plasma (PDP) hoặc thiết bị hiển thị khác và được thiết kế để nhận và hiển thị tín hiệu truyền hình quảng bá qua anten, vệ tinh hoặc cáp.

Tiêu chuẩn này áp dụng cho cả các bộ TV/VCR, TV/DVD, TV/VCR/DVD kết hợp.

Tiêu chuẩn này không áp dụng cho các máy thu hình có chức năng máy tính, OCAP, IP và các bộ thu truyền hình khác có các chức năng đặc biệt.

Tiêu chuẩn này qui định phương pháp xác định hiệu suất năng lượng của máy thu hình.

## 2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn dưới đây là cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu không ghi năm công bố thì áp dụng bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi.

TCVN 9536:2012, Máy thu hình – Hiệu suất năng lượng

IEC 62301:2011, Household electrical appliances – Measurement of standby power (Thiết bị điện gia dụng – Đo công suất ở chế độ chờ)

IEC 62087:2008, Methods of measurement for the power consumption of audio, video and related equipment (Phương pháp đo công suất tiêu thụ của thiết bị audio, video và các thiết bị liên quan)

### 3 Thuật ngữ và định nghĩa

Tiêu chuẩn này sử dụng các thuật ngữ và định nghĩa nêu trong TCVN 9536:2012, IEC 62301:2011, IEC 62087:2008.

## 4 Phương pháp xác định hiệu suất năng lượng

### 4.1 Điều kiện đo

#### 4.1.1 Đo công suất tiêu thụ ở chế độ tắt và chế độ chờ

Đối với điều kiện thử nghiệm, áp dụng các điều kiện như qui định trong 4.2 và 4.3 của IEC 62301:2011.

Ngoài ra:

- Điện áp nguồn:  $230\text{ V} \pm 1\%$ .
- Tần số:  $50\text{ Hz} \pm 1\%$ .

Đối với dụng cụ đo, áp dụng các điều kiện như qui định trong 4.4 của IEC 62301:2011.

#### 4.1.2 Đo công suất tiêu thụ ở chế độ bật (trung bình)

Áp dụng các điều kiện đo như qui định trong Điều 5 và Điều 11 của IEC 62087:2008 đối với chế độ bật (trung bình).

Ngoài ra:

- Điện áp nguồn:  $230\text{ V} \pm 1\%$ .
- Tần số:  $50\text{ Hz} \pm 1\%$ .

### 4.2 Phương pháp đo

#### 4.2.1 Đo công suất tiêu thụ ở chế độ tắt và chế độ chờ

Áp dụng qui trình đo qui định trong Điều 5 của IEC 62301:2011.

#### 4.2.2 Đo công suất tiêu thụ ở chế độ bật (trung bình)

Tín hiệu đầu vào và quy trình đo theo qui định trong Điều 11.6 của IEC 62087:2008.

---